

Thực trạng kiến trúc nhà ở các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc và định hướng phát triển bền vững

The current state of residential architecture of Ethnic minorities in Northern mountainous Vietnam and Sustainable development orientations

> TRẦN QUỐC BẢO¹, NGUYỄN ĐÌNH THỊ²

¹ Viện Bảo tồn và Phát triển bền vững

Trường Đại học Xây dựng Hà Nội; Email: baotq@huce.edu.vn

² Viện Bảo tồn và Phát triển bền vững

Trường Đại học Xây dựng Hà Nội; Email: thind@huce.edu.vn

TÓM TẮT

Miền núi phía Bắc là nơi có vị trí chiến lược về an ninh quốc phòng cũng như nhiều tiềm năng phát triển kinh tế và văn hoá du lịch. Đây là nơi cư trú của 29 dân tộc thiểu số với các hình thức kiến trúc nhà ở truyền thống rất đa dạng, phong phú, giàu giá trị văn hóa bản địa. Tuy nhiên, trước áp lực đô thị hóa và nhu cầu sống hiện đại, kiến trúc nhà ở truyền thống đang dần mai một và đang bị thay thế bởi các ngôi nhà ở mới, phần lớn được xây dựng tùy tiện, hoàn toàn không mang đặc trưng văn hóa dân tộc.

Bài báo tập trung nghiên cứu giá trị kiến trúc và thực trạng nhà truyền thống, thực trạng kiến trúc nhà ở xây mới. Từ đó đề xuất định hướng phát triển bền vững nhà ở các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc bao gồm các vấn đề: Bảo tồn kiến trúc truyền thống; chỉnh trang cấu trúc không gian bản; chỉnh trang khuôn viên nhà; phát huy giá trị truyền thống và ưu tiên sử dụng vật liệu địa phương trong xây dựng nhà ở mới.

Từ khóa: Kiến trúc nhà ở dân tộc thiểu số; nhà ở truyền thống miền núi phía Bắc; giá trị kiến trúc truyền thống; bảo tồn kiến trúc truyền thống; phát triển bền vững nhà ở.

ABSTRACT

The Northern Mountainous Region holds a strategic position in national security and defense while also offering vast potential for economic growth and cultural tourism. It is home to 29 ethnic minority groups, each with a rich and diverse tradition of housing architecture that embodies significant indigenous cultural values. However, under the pressure of urbanization and modern living demands, traditional housing architecture is gradually disappearing, replaced by newly constructed houses built haphazardly, lacking any distinct ethnic cultural identity.

This paper focuses on studying the architectural values of traditional houses, the current state of both traditional and newly built housing. Based on these findings, it proposes sustainable development directions for ethnic minority housing in the Northern Mountainous Region, including the preservation of traditional houses, spatial restructuring of villages, improvement of house surroundings, promotion of cultural heritage values, and prioritizing the use of sustainable materials in the construction of new housing.

Keywords: Housing architecture for ethnic minorities; traditional housing in the northern mountainous region; traditional architectural values; preservation of traditional architecture; sustainable housing development.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Miền núi phía Bắc bao gồm vùng Tây Bắc và Đông Bắc, phía bắc giáp Trung Quốc, phía tây giáp Lào, phía Nam và Đông Nam giáp Đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung Bộ. Miền núi phía Bắc Việt Nam bao gồm 11 tỉnh: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Lào Cai, Yên Bái, Điện Biên, Lai Châu, Sơn La và Hòa Bình, là nơi có vị trí chiến lược về an ninh quốc phòng cũng như nhiều tiềm năng phát triển kinh tế và văn hoá du lịch. Đây là

nơi cư trú của trên 29 dân tộc thiểu số bao gồm: Tày, Nùng, Thái, Mông, Dao, Mường, Cao Lan, Sán chỉ, Sán Diu, Hà Nhì, La Phù, Phù Lá, Giáy và một số dân tộc khác [1].

Theo số liệu thống kê năm 2021, tổng diện tích vùng miền núi phía Bắc là 84.231,73 km² với dân số 8.210.012 người, trong đó phần lớn là dân tộc thiểu số gồm 6.362.308 người (chiếm 77,49%) [2], được thống kê theo thứ tự số dân tộc thiểu số đông nhất đến thấp dần tại bảng 1.

Bảng 1. Thống kê dân số các dân tộc thiểu số tại miền núi phía Bắc

STT	Tỉnh	Diện tích (km ²)	Dân số (người)	Dân tộc thiểu số (người)	Tỷ lệ dân tộc thiểu số (%)
1	Sơn La	14.109,83	1.287.720	1.084.712	84,23
2	Hà Giang	7.927,55	887.086	776.756	87,56
3	Lạng Sơn	8.310,18	796.940	665.445	83,50
4	Hòa Bình	4.590,30	871.720	633.741	72,70
5	Lào Cai	6.364,25	761.890	567.224	74,44
6	Điện Biên	9.539,92	625.090	516.450	82,62
7	Cao Bằng	6.700,39	533.086	505.916	94,90
8	Yên Bái	6.892,67	842.670	492.002	58,38
9	Tuyên Quang	5.867,95	801.670	428.770	53,48
10	Lai Châu	9.068,73	478.430	405.197	84,69
11	Bắc Kạn	4.859,96	323.710	286.095	88,38
	Tổng cộng	84.231,73	8.210.012	6.362.308	77,49

Kiến trúc nhà ở các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc mang giá trị lịch sử, văn hóa và bản sắc dân tộc. Nhà ở truyền thống các dân tộc được chia thành 03 loại: Nhà sàn, nhà đất, nhà nửa sàn nửa đất. Các dân tộc sinh sống ở vùng thấp như Thái, Tày, Nùng... xây dựng nhà sàn; các dân tộc sinh sống ở vùng giữa như Dao, Sán Chay, Sán Diu... xây dựng nhà sàn, nhà đất và nhà nửa sàn nửa đất; dân tộc Mông ở vùng cao xây dựng nhà đất [3].

Tuy nhiên, trước áp lực đô thị hóa và do nhu cầu phát triển kinh tế, nâng cao điều kiện sống của người dân, kiến trúc nhà ở truyền thống đang dần bị mai một hoặc biến đổi theo hướng kém bền vững [4]. Do đó, việc nghiên cứu xác định thực trạng và đề xuất định hướng phát triển nhà ở của các dân tộc theo hướng bền vững trong tương lai là cấp thiết.

Mục tiêu của nghiên cứu bao gồm: Đánh giá thực trạng kiến trúc nhà ở các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc; xác định những vấn đề tồn tại và nguy cơ mai một kiến trúc truyền thống; đề xuất định hướng phát triển kiến trúc nhà ở theo hướng bền vững.

Bài viết đã sử dụng 03 phương pháp nghiên cứu, đó là: Phương pháp thu thập thông tin, nghiên cứu tài liệu. Nghiên cứu sử dụng phương pháp thu thập thông tin, trong đó tập trung nghiên cứu tài liệu theo phương pháp lịch sử để từ đó tìm hiểu được mối quan hệ ảnh hưởng qua lại giữa văn hóa và kiến trúc nhà ở các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc theo tiến trình thời gian phát triển; sử dụng phương pháp sưu tầm, tổng hợp, thống kê tài liệu có liên quan, từ đó phân tích các kết quả nghiên cứu đã công bố để tìm ra khoảng trống cho nghiên cứu cũng như đặt ra những câu hỏi cho nghiên cứu; Phương pháp khảo sát thực địa, nhóm nghiên cứu đã lựa chọn 24 bản đại diện cho 24/29 dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc để khảo sát tình hình xây dựng nhà ở, gồm dân tộc Mông, Dao, Giáy, Lô Lô, Pà Thẻn, Cờ Lao, Bố Y, Pu Péo, Thái Đen, Lào, Kháng, Cống, Phù Lá, Si La, Khơ Mú, Lự, Mảng, Thái Trắng, Tày, Cao Lan, Nùng, Sán Diu, Xinh Mun, La Ha, Hà Nhì. Trên cơ sở các kết quả khảo sát hiện trường, thực địa nhóm nghiên cứu tập trung vào nghiên cứu đặc điểm, giá trị của các nhà truyền thống; đặc điểm cơ bản của các ngôi nhà xây mới, khả năng phát huy các giá trị kiến trúc truyền thống phát triển nhà ở bền vững; Phương pháp xử lý thông tin để phân tích, đánh giá giúp đưa ra các nhận định, các luận cứ lý thuyết và thực tiễn làm cơ sở để xuất ra kết quả nghiên cứu; đồng thời cũng sử dụng phương pháp kế thừa những số liệu thứ cấp, tài liệu thông qua kết quả công trình nghiên cứu đã công bố để từ đó đưa ra các đề xuất mang tính khách quan.

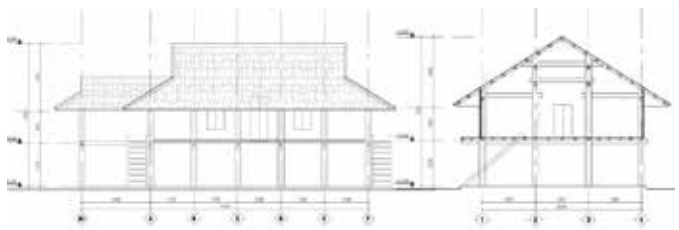
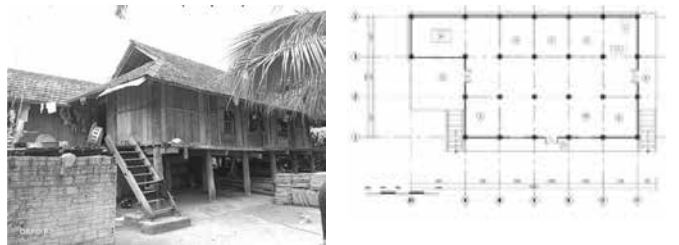
2. THỰC TRẠNG KIẾN TRÚC NHÀ Ở CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ MIỀN NÚI PHÍA BẮC

- Về nhà ở truyền thống

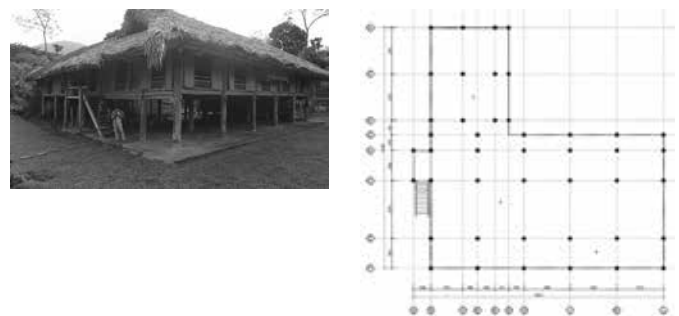
Từ kết quả khảo sát nhà ở truyền thống tại 24 bản dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc, nghiên cứu đã rút ra các nhận xét:

+ Do đặc điểm văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán sinh sống, địa bàn cư trú của mỗi dân tộc có những điểm khác nhau nên hình thức kiến trúc nhà ở truyền thống vùng miền núi phía Bắc rất đa dạng, phong phú, giàu giá trị văn hóa kiến trúc bản địa. Mặc dù nhà ở dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc chỉ gồm 03 loại chính, tuy nhiên do sự khác biệt về mặt văn hóa, phong tục, tập quán của các dân tộc, dẫn đến sự khác biệt về hình thái kiến trúc ngôi nhà ở truyền thống của các dân tộc dù họ cùng sinh sống trên một vùng đất, xây dựng cùng một loại nhà; ví dụ nhà sàn truyền thống người Thái khác với nhà sàn người Tày, người Kháng; nhà đất truyền thống người Mông khác với nhà đất người Giáy, người Cờ Lao... Đặc điểm kiến trúc nhà ở truyền thống một số dân tộc tiêu biểu tại miền núi phía Bắc được thể hiện trên hình 1.

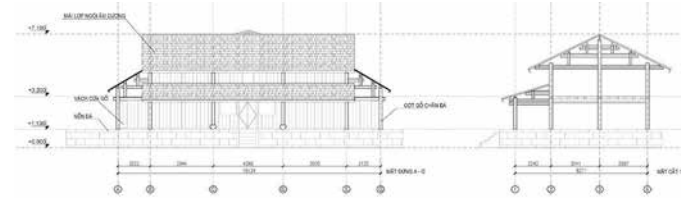
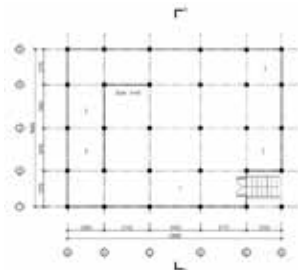
+ Kiến trúc nhà ở truyền thống các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc hiện đang lưu giữ hai nhóm giá trị: Nhóm giá trị thứ nhất về văn hóa vật thể là di sản văn hóa kiến trúc có giá trị, cần lưu trữ, phát huy góp phần bảo tồn và phát triển kiến trúc nhà ở các dân tộc thiểu số; nhóm giá trị thứ hai là văn hóa phi vật thể, đó là văn hóa lối sống, nếp sống, phong tục tập quán và tín ngưỡng của các dân tộc thiểu số có thể được lưu giữ thông qua việc bảo tồn và phát huy giá trị kiến trúc nhà ở truyền thống.



1a. Kiến trúc nhà sàn truyền thống dân tộc Thái



1b. Kiến trúc nhà sàn truyền thống dân tộc Tày



1g. Kiến trúc nhà đất truyền thống dân tộc Mông

Hình 1. Kiến trúc nhà ở truyền thống một số dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc Việt Nam

Hiện nay, chính sách cải thiện điều kiện nhà ở của các dân tộc thiểu số cùng với phát triển nông thôn mới đang làm xoá bỏ khoảng cách về kinh tế, văn hóa và xã hội giữa miền núi và miền xuôi đã mang lại cho kiến trúc nhà ở các dân tộc miền núi phía Bắc một diện mạo mới [5, 6]. Bên cạnh đó, hệ quả của quá trình di cư phát triển kinh tế giữa từ miền xuôi lên miền núi, đã cư ngụ các dân tộc dẫn đến sự pha trộn các nhóm sắc tộc, tạo ra sự biến đổi đa dạng văn hoá tại miền núi phía Bắc. Hệ quả của những tác động này dẫn đến những biến đổi lớn trong môi trường kinh tế, văn hoá xã hội của đồng bào dân tộc miền núi phía Bắc [7, 8].

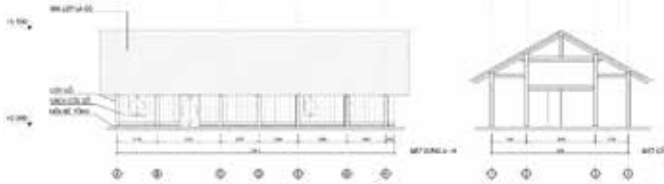
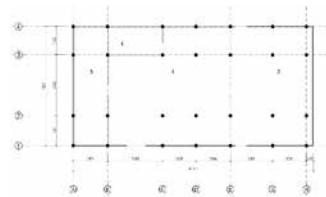
Theo thống kê của Tổng cục Thống kê phối hợp với Ủy ban Dân tộc cho các dân tộc thiểu số ở Việt Nam, năm 2019 có 26,2% hộ gia đình đang ở trong ngôi nhà truyền thống của dân tộc mình, giảm 3,1 điểm phần trăm so với năm 2015 (29,3%) [9]. Theo thống kê của nhóm nghiên cứu tại 24 bản dân tộc thiểu số tại miền núi phía Bắc, tới năm 2024, số lượng nhà ở truyền thống ở đây chỉ chiếm 20,2% tổng số lượng nhà ở (số liệu cụ thể tại một số bản được thể hiện trên hình 2). Điều này ảnh hưởng đến không gian và môi trường ở cũng như các giá trị văn hóa của kiến trúc nhà ở truyền thống, làm biến dạng và mai một những giá trị văn hóa truyền thống quý báu của đồng bào dân tộc thiểu số.



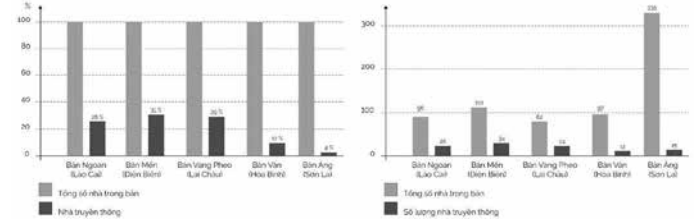
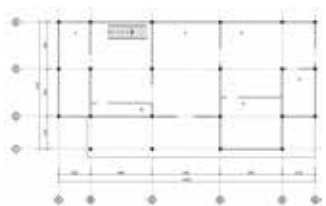
1c. Kiến trúc nhà sàn truyền thống dân tộc Nùng



1d. Kiến trúc nhà đất truyền thống dân tộc Giáy



1e. Kiến trúc nhà đất truyền thống dân tộc Pa Thèn



Hình 2. So sánh tỷ lệ phần trăm và số lượng nhà truyền thống so với tổng số nhà ở tại 05 bản miền núi phía Bắc

- Về nhà ở xây dựng mới

Hiện nay, tình trạng xây dựng nhà ở mới của đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc đang có nhiều chuyển biến do sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cùng với tác động từ các chương trình hỗ trợ của Chính phủ, đặc biệt là Chương trình Mục tiêu quốc gia hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo dân tộc thiểu số với tiêu chí "3 cứng" (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng) [10]. Kết quả khảo sát 24 bản dân tộc thiểu số cho thấy việc xây dựng nhà ở mới đã dẫn tới sự biến đổi kiến trúc nhà ở các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc cả về không gian chức năng, hình thức kiến trúc và vật liệu xây dựng.

+ Về không gian chức năng: Mở rộng các không gian chức năng như không gian sinh hoạt chung, không gian ngủ, không gian sản xuất... nhằm phù hợp với nhu cầu sinh hoạt mới và phát triển kinh tế gia đình; khu bếp được đưa ra khỏi nhà kết hợp với sân nước để rửa, chế biến thức ăn; khu vệ sinh đặt ở tầng trệt, gần với các không gian sinh hoạt; đưa gia súc ra ngoài nhà và tạo khu chuồng chăn nuôi riêng biệt. Một số hộ gia đình kinh doanh du lịch còn có các phòng ngủ và dịch vụ dành cho du khách theo hình thức homestay; các hộ kinh doanh thương mại và dịch vụ tổ chức các không gian bán hàng, ăn uống, sửa chữa xe... phía trước nhà, gần các đường giao thông; các hộ gia đình kinh doanh sản xuất tại

nhà xây dựng thêm khối nhà sản xuất, nhà kho để thành phẩm, công cụ, máy móc...

+ Về hình thức kiến trúc: Nhà ở xây mới các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc hiện nay chủ yếu theo 02 xu hướng: xây nhà bằng vật liệu mới nhưng theo kiểu nhà truyền thống và xây nhà hoàn toàn không mang đặc trưng văn hóa dân tộc (Hình 3).

Các nhà xây mới theo kiểu truyền thống được xây dựng theo hình thức nhà đất hay nhà sàn truyền thống. Tuy nhiên tỷ lệ giữa các bộ phận ngôi nhà đã thay đổi, giảm bớt số lượng cầu thang ở nhà sàn, thậm chí xây nhà sàn nhưng tầng trệt có tường bao và mở cửa sổ. Dù sao đây cũng là xu hướng tích cực, một số ngôi nhà giữ được tỷ lệ giữa các bộ phận ngôi nhà gắn với nhà ở truyền thống tạo nên những ngôi nhà vừa mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, vừa đảm bảo tính tiện dụng (hình 3a, 3b). Nhưng rất nhiều ngôi nhà xây mới hiện nay đã khác hoàn toàn hình thức nhà ở truyền thống, nhà xây từ một đến hai tầng theo kiểu nhà người Kinh dưới các đô thị miền xuôi (hình 3c).



3a. Nhà sàn xây mới tại bản Vàng Pheo, tỉnh Lai Châu



3b. Nhà sàn xây mới tại bản Viêng, tỉnh Yên Bái
(Nguồn: Lê Tiến Thuận)



3c. Nhà xây mới theo kiểu người Kinh tại xóm Nghĩa, tỉnh Hòa Bình
(Nguồn: Nguyễn Ngọc Hương)



Hình 3. Kiến trúc nhà ở xây mới một số nơi miền núi phía Bắc Việt Nam

+ Về vật liệu xây dựng: Các vật liệu chủ yếu để xây dựng nhà ở mới bao gồm bê tông cốt thép, gạch, ngói, tôn, thép, nhôm. Bê tông cốt thép được dùng để dựng hệ thống cột - dầm, bê tông cốt thép tại các nhà mái bằng và một số nhà mái dốc còn được sử dụng để làm mái, cầu thang bê tông cốt thép với nhiều nhà hai tầng. Gạch nung được sử dụng rộng rãi để xây tường bao che và tường chịu lực với nhà một tầng. Ngói mái và tôn dùng để lợp mái. Thép và nhôm sử dụng làm lan can, khung cửa. Như vậy, vật liệu chủ yếu để xây dựng nhà ở mới là vật liệu hiện đại, được chế tạo và vận chuyển từ nơi khác tới, các vật liệu địa phương như gỗ, đá, tường trình đất, ngói âm dương... hầu như không còn được sử dụng.

Tóm lại, thực trạng xây dựng, phát triển nhà ở mới của đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc đang có nhiều chuyển biến do nhu cầu phát triển kinh tế, nâng cao điều kiện sống của người dân. Tuy nhiên tình hình xây dựng, phát triển nhà ở hiện nay vừa mang những tích cực, vừa đặt ra những thách thức và hạn chế. Về mặt tích cực, nhà ở mới giúp nhiều hộ gia đình xây dựng nhà ở kiên cố hơn, đảm bảo an toàn và tiện nghi sinh hoạt, một số ngôi nhà đã kết hợp hài hòa giữa kiến trúc truyền thống và các tiện nghi hiện đại, vừa mang đậm bản sắc văn hóa, vừa đảm bảo tính tiện dụng. Về mặt tiêu cực, đa số nhà xây mới do người dân tự xây dựng không theo bất kỳ sự hướng dẫn nào nên có sự biến đổi cả về không gian chức năng, hình thức kiến trúc và vật liệu xây dựng so với nhà truyền thống, điều này làm mất đi giá trị văn hóa kiến trúc truyền thống, làm mai một bản sắc văn hóa dân tộc.

3. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trên cơ sở đặc điểm và các giá trị kiến trúc nhà ở truyền thống, thực trạng nhà ở truyền thống, thực trạng kiến trúc nhà ở xây mới, nghiên cứu đề xuất 05 định hướng phát triển bền vững nhà ở các dân tộc thiểu số vùng miền núi phía Bắc bao gồm:

- *Bảo tồn kiến trúc truyền thống*: Kiến trúc nhà ở truyền thống các dân tộc thiểu số vùng miền núi phía Bắc là một di sản văn hóa vật thể cần được bảo tồn. Việc bảo tồn được ưu tiên những ngôi nhà còn giữ được hình thức kiến trúc, tỷ lệ không gian nội thất, hệ thống kết cấu và vật liệu xây dựng truyền thống, đặc biệt là các ngôi nhà có giá trị tiêu biểu về lịch sử, văn hóa, quá trình bảo tồn cần gắn với nâng cao điều kiện tiện nghi môi trường ở cho người dân. Những ngôi nhà đã xuống cấp cần được hỗ trợ sửa chữa, phục hồi các bộ phận đã hư hỏng theo đúng nguyên bản, đảm bảo tính xác thực và thẩm mỹ. Các ngôi nhà truyền thống mong muốn đón du khách đến trải nghiệm cần được tôn tạo, nâng cấp tiện nghi để đáp ứng nhu cầu lưu trú của khách du lịch.

- *Chỉnh trang cấu trúc không gian bản*: Cấu trúc bản thể hiện văn hóa cư trú các dân tộc thiểu số vùng miền núi phía Bắc nên cần được bảo tồn. Tuy nhiên để đáp ứng nhu cầu phát triển trong điều kiện kinh tế, xã hội hiện nay, cần tiến hành các hoạt động chỉnh trang không gian bản bao gồm việc cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông trong bản và liên bản, tổ chức các không gian đón tiếp khách du lịch, nâng cấp hoặc tổ chức mới các không gian lễ hội truyền thống, xây dựng hệ thống xử lý và thoát nước thải sinh hoạt, tổ chức phân loại và thu gom chất thải rắn. Với các bản đang phát triển du lịch, cần tổ chức thêm các không gian đón tiếp khách du lịch, các không gian trải nghiệm dành cho du khách. Trong quá trình chỉnh trang, cần lồng ghép các yếu tố bảo tồn kiến trúc nhà ở truyền thống vào quy hoạch không gian bản.

- *Chỉnh trang cấu trúc khuôn viên*: Khuôn viên nhà ở truyền thống các dân tộc thiểu số vùng miền núi phía Bắc tương đối rộng, được trồng nhiều loại cây xanh. Chỉnh trang cấu trúc khuôn viên nhà ở nên tập trung vào quy hoạch lại diện tích trồng cây xanh, đa dạng các loại cây trồng trong khu vườn bao gồm cây bóng mát, cây ăn quả, cây cảnh, rau xanh, tạo sự cân bằng sinh thái và tính đa dạng sinh học, góp phần tạo vẻ đẹp hài hòa với ngôi nhà và hấp dẫn khách du lịch; giảm bớt diện tích các bề mặt cứng, trong trường hợp cần xây thêm nhà phụ thì hình thức kiến trúc của ngôi nhà cần phù hợp với ngôi nhà truyền thống hiện có.

- *Phát huy giá trị kiến trúc truyền thống trong xây dựng nhà ở mới*: Do sự phát triển về nhân khẩu và nhu cầu ở trong điều kiện mới hay nhu cầu đón tiếp khách du lịch trải nghiệm và lưu trú, việc xây dựng những ngôi nhà ở mới là chính đáng. Tuy vậy, những ngôi nhà xây mới cần có hình thức kiến trúc của ngôi nhà cần phù hợp với ngôi nhà ở truyền thống, cụ thể là nên xây theo hình thức nhà

ở cổ truyền, giữ được tỷ lệ giữa các bộ phận chính của ngôi nhà (mái, thân nhà, các hàng cột) so với tỷ lệ ngôi nhà truyền thống, kết hợp hài hòa giữa các yếu tố kiến trúc truyền thống và các tiêu chuẩn hiện đại, phù hợp với điều kiện sống và nhu cầu ở của người dân. Khuyến khích áp dụng các phương thức và kỹ thuật xây dựng truyền thống phù hợp với tập quán và điều kiện tự nhiên bản địa. Các bộ phận như cửa sổ, cửa đi, lan can, bàn thờ, rèm che và các vật trang trí theo phong cách truyền thống của các dân tộc thiểu số vùng miền núi phía Bắc.

- **Ưu tiên sử dụng vật liệu địa phương:** Hiện nay những vật liệu xây dựng truyền thống của các dân tộc thiểu số vùng miền núi phía Bắc như gỗ, đá, cỏ tranh đã trở nên khan hiếm và có giá thành cao, vì vậy việc sử dụng các vật liệu mới để xây dựng nhà ở là cần thiết. Tuy nhiên việc lựa chọn các vật liệu thích hợp cho việc xây dựng những ngôi nhà mới cũng cần đặt ra. Các vật liệu có sẵn hoặc sản xuất tại địa phương như tường trình, gạch, ngói không nung... mang tính thân thiện với môi trường, vừa giảm chi phí xây dựng, vừa góp phần duy trì các nghề thủ công truyền thống cần được ưu tiên sử dụng. Bê tông cốt thép chỉ sử dụng hạn chế trong việc xây dựng bộ khung nhà sàn thay cho gỗ. Không nên sử dụng vật liệu thép để làm khung nhà, tôn hay fibro xi măng để lợp mái, vì đây là những vật liệu có thể làm biến dạng hình thức nhà ở mới so với nhà truyền thống và không thích hợp với khí hậu, môi trường miền núi phía Bắc. Các định hướng đề xuất được tóm tắt trong bảng 2.

Bảng 2: Định hướng phát triển nhà ở bền vững

TT	Định hướng	Nội dung
1	Bảo tồn kiến trúc truyền thống	- Bảo tồn kiến trúc các ngôi nhà truyền thống có giá trị tiêu biểu. - Bảo tồn gắn với nâng cao điều kiện tiện nghi môi trường ở. - Sửa chữa, phục hồi các ngôi nhà truyền thống đã xuống cấp. - Tôn tạo ngôi nhà, nâng cấp tiện nghi để đáp ứng không gian lưu trú phục vụ khách du lịch.
2	Chỉnh trang cấu trúc không gian bản	- Cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông trong bản. - Tổ chức lại các không gian lễ hội truyền thống. - Xây dựng hệ thống xử lý, thoát nước thải; phân loại và thu gom chất thải rắn. - Bố trí không gian đón du khách tham quan, trải nghiệm.
3	Chỉnh trang cấu trúc khuôn viên	- Quy hoạch lại diện tích trồng cây xanh. - Giảm bớt diện tích bê mặt cứng. - Hình thức kiến trúc nhà phụ cần phù hợp với ngôi nhà truyền thống.
4	Phát huy giá trị truyền thống trong xây dựng nhà ở mới	- Hình thức kiến trúc phù hợp với ngôi nhà ở truyền thống. - Tỷ lệ giữa các bộ phận giống với tỷ lệ ở ngôi nhà truyền thống. - Kết hợp hài hòa giữa các yếu tố kiến trúc truyền thống và các tiêu chuẩn hiện đại. - Trang trí theo phong cách truyền thống các dân tộc thiểu số.
5	Ưu tiên sử dụng vật liệu địa phương	- Ưu tiên sử dụng vật liệu có sẵn hoặc sản xuất tại địa phương. - Bê tông cốt thép chỉ sử dụng hạn chế. - Không nên sử dụng thép, tôn, fibro xi măng.

4. KẾT LUẬN

Kiến trúc nhà ở truyền thống các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc rất phong phú, đa dạng, nhà ở truyền thống là nơi lưu giữ những nét văn hoá, bản sắc và đặc điểm riêng của mỗi dân tộc. Tuy nhiên, sự biến đổi mạnh mẽ môi trường kinh tế, văn hoá xã hội hiện nay đã dẫn tới số lượng nhà ở truyền thống ngày càng giảm sút và được thay thế bởi những ngôi nhà xây mới.

Tình trạng xây dựng nhà ở mới của đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc đang có nhiều chuyển biến do sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cùng với tác động từ các chương trình hỗ trợ từ Chính phủ. Việc xây dựng nhà ở mới giúp nhiều hộ gia đình xây dựng nhà ở kiên cố hơn, đảm bảo an toàn và tiện nghi sinh hoạt. Tuy nhiên, việc xây dựng một cách thiếu kiểm soát đã dẫn tới sự biến đổi kiến trúc nhà ở các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc cả về không gian chức năng, hình thức kiến trúc và vật liệu xây dựng, làm mất đi giá trị văn hóa kiến trúc truyền thống, làm mai một bản sắc văn hóa dân tộc.

Nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng kiến trúc nhà ở các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc; xác định những vấn đề tồn tại và nguy cơ mai một kiến trúc truyền thống; đề xuất định hướng phát triển kiến trúc nhà ở theo hướng bền vững. Các đề xuất bao gồm 05 nội dung: Bảo tồn kiến trúc truyền thống; chỉnh trang cấu trúc không gian bản; chỉnh trang khuôn viên nhà; phát huy giá trị truyền thống và ưu tiên sử dụng vật liệu địa phương trong xây dựng nhà ở mới.

Lời cảm ơn

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Bộ GD&ĐT trong Đề tài nghiên cứu “Phát triển bền vững nhà ở các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc”, mã số B2025-XDA-02.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Viện Dân tộc học (1978). *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Bắc)*. NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [2]. Tổng cục Thống kê phối hợp với Ủy ban Dân tộc (2022). *Thông tin về điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số*. NXB Thống kê, Hà Nội.
- [3]. Chu Quang Trứ (2003). *Kiến trúc dân gian truyền thống Việt Nam*. NXB Mỹ thuật, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Đình Thi (chủ biên), Trần Quốc Bảo. *Phát triển bền vững kiến trúc nhà ở truyền thống các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc*, NXB Xây dựng, Hà Nội.
- [5]. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam (2019). *Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030*.
- [6]. Nguyễn Thiện Tân, Võ Văn Thắng (2024). Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. *Tạp chí Xây dựng Đảng*, 7/2024.
- [7]. Bao Tran Quoc, Thi Nguyen Dinh, Khai Mai Quang (2024). Methodology in Assessing Value of Traditional Houses in the Northwest of Vietnam for Sustainable Development and Conservation. *Civil Engineering and Architecture*, 12/2024.
- [8]. Bao Tran Quoc, Thi Nguyen Dinh, Khai Mai Quang (2024). *Impacts of Culture on Traditional Housing Architecture of Ethnic Minority in the Vietnamese Northern Mountains*. *Journal of Design and Built Environment*, 02/2024.
- [9]. Tổng cục Thống kê phối hợp với Ủy ban Dân tộc (2019). *Thông tin về điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số*. NXB Thống kê, Hà Nội.
- [10]. Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030.
- [11]. Trần Quốc Bảo (2023) Phân loại kiến trúc nhà ở truyền thống các dân tộc thiểu số vùng miền núi phía Bắc nhằm quản lý bảo tồn và phát huy giá trị. *Tạp chí Xây dựng*, 10/2023.